Ngày soạn: 22/11/2022 Ngày dạy: 29/11/2022

Tiết 26

## **BÀI TẬP CUỐI CHƯƠNG II**

**I.** **MỤC TIÊU**:

**1. Kiến thức:**Học ôn tập, củng cố lại:

* Số thập phân hữu hạn, số thập phân vô hạn tuần hoàn hoặc không tuần hoàn, căn bậc hai số học.
* Quy tắc làm tròn.
* Giá trị tuyệt đối của một số.

**2. Năng lực**

 ***Năng lực chung:***

* Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá
* Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm
* Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo trong thực hành, vận dụng.

**Năng lực riêng:**

* Tư duy và lập luận toán học: So sánh, phân tích dữ liệu tìm ra mối liên hệ giữa các đối tượng đã cho và nội dung bài học về số thực và giá trị tuyệt đối của một số, từ đó có thể áp dụng kiến thức đã học để giải quyết các bài toán.
* Mô hình hóa toán học: Mô tả được các dữ liệu liên quan đến yêu cầu trong thực tiễn để lựa chọn các đối tượng cần giải quyết liên quan đến kiến thức toán học đã được học, thiết lập mối liên hệ giữa các đối tượng đó. Đưa về được thành một bài toán thuộc dạng đã biết.
* Sử dụng công cụ, phương tiện học toán để tính căn bậc hai số học của một số.
* Áp dụng các kiến thức đã học để vào bài tập tính toán như tính căn bậc hai, tính giá trị tuyệt đối, bài tập thực tế.

**3. Phẩm chất**

* Cóý thức học tập, ý thức tìm tòi, khám phá và sáng tạo, có ý thức làm việc nhóm, tôn trọng ý kiến các thành viên khi hợp tác.
* Chăm chỉ tích cực xây dựng bài, có trách nhiệm, chủ động chiếm lĩnh kiến thức theo sự hướng dẫn của GV.
* Hình thành tư duy logic, lập luận chặt chẽ, và linh hoạt trong quá trình suy nghĩ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:** SGK, Tài liệu giảng dạy, giáo án PPT, sơ đò tư duy về kiến thức trong chương II, thước dây có vạch chia và một sợi dây dài 10 m.

**2. Đối với HS**: SGK, SBT, vở ghi, giấy nháp, đồ dùng học tập (bút, thước...), bảng nhóm, bút viết bảng nhóm, sơ đồ tư duy về các kiến thức trong chương đã được chuẩn bị ở nhà, thước dây có vạch chia và một sợi dây dài 10 m.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a) Mục tiêu:**

- HS nhớ lại kiến thức của chương

**b) Nội dung:** HS đọc tình huống mở đầu, suy nghĩ trả lời câu hỏi.

**c) Sản phẩm:** HS trả lời được các câu hỏi về

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

- GV đưa câu hỏi: *“Chương II chúng ta học nội dung chủ yếu nào?”*

(Chúng ta học về số thập phân vô hạn tuần hoàn, thập phân vô hạn không tuần hoàn, căn bậc hai số học, tập hợp các số thực)

- GV cho HS trả lời các câu hỏi nhanh

**Câu 1:** Tìm x, sao cho |x| = 2.

A. x = 2 B. x = -2 C. x = 2 hoặc x = -2. D. x = 4

**Câu 2:** Căn bậc hai số học của 5 được làm tròn với độ chính xác 0,005 là:

A. 2,23 B. 2,24 C. 2,236 D. 2,237

**Câu 3:** Các khẳng định sau đúng hay sai?

a) $\sqrt{3}\in Q$ b) $\sqrt{3}\in R$ c) $\frac{2}{3}\notin R$ d) $-9\in R$.

**Câu 4:** Tính giá trị của biểu thức: M = $\sqrt{|-9|}+\sqrt{4^{2}}$

A. 7 B. 8 C. 13 D. 9

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS quan sát và chú ý lắng nghe, thảo luận nhóm đôi hoàn thành yêu cầu.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá kết quả của HS.

**Đáp án:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 | 2 | 3 | 4 |
| C | B | Câu đúng: b, d.Câu sai: a, c. | A |

- GV dẫn dắt HS vào bài Ôn tập chương II.

**B.** **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Tổng hợp lại kiến thức đã học của chương I.**

**a) Mục tiêu:**

- HS nhắc lại và tổng hợp được các kiến thức đã học theo một sơ đồ.

**b) Nội dung:**

HS tổng hợp lại kiến thức dựa theo SGK và ghi chép trên lớp theo nhóm đã được phân công của buổi trước.

**c) Sản phẩm:** Sơ đồ của HS về chương số đã học.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM**  |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**- GV mời đại diện từng nhóm lên trình bày về sơ đồ tư duy của nhóm.- GV có thể đặt các câu hỏi thêm về nội dung kiến thức:+ Số thực gồm các loại số thập phân như thế nào?+ Nhắc lại cách làm tròn số với độ chính xác cho trước.+ Làm thế nào để so sánh hai số thực?+ Có thể biểu diễn mọi số thực trên trục số được không? + Nêu công thức tính |a|.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** - HS tự phân công nhóm trưởng và nhiệm vụ phải làm để hoàn thành sơ đồ của bài ở nhà.- HS theo dõi, trả lời câu hỏi.- GV hỗ trợ, hướng dẫn thêm.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** - Đại diện nhóm trình bày, các HS chú ý lắng nghe và cho ý kiến.- HS trả lời câu hỏi của GV.**Bước 4: Kết luận, nhận định:** - GV nhận xét các sơ đồ, nêu ra điểm tốt và chưa tốt, cần cải thiện. - GV chốt lại kiến thức của chương. |  |



**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** Học sinh củng cố lại kiến thức về tập hợp số thực và giá trị tuyệt đối của một số.

**b) Nội dung:** HS vận dụng kiến thức làm Bài 2.27, 2.30, 2.31

**c) Sản phẩm học tập:** HS giải được bài về tính căn bậc hai và làm tròn, so sánh hai số thực, nhận xét được tích nhân của hai số thực.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

- GV tổng hợp các kiến thức cần ghi nhớ cho HS.

- GV tổ chức cho HS hoạt động theo nhóm đôi làm **Bài 2.27, 2.30, 2.31** (SGK – tr 39).

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS quan sát và chú ý lắng nghe, thảo luận nhóm 2, hoàn thành các bài tập GV yêu cầu.

- GV quan sát và hỗ trợ.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

Mỗi bài tập đại diện các nhóm trình bày. Các HS khác chú ý chữa bài, theo dõi nhận xét bài các nhóm trên bảng.

**Bước 4: Kết luận, nhận định:**

- GV chữa bài, chốt đáp án, tuyên dương các hoạt động tốt, nhanh và chính xác.

- GV lưu ý các lỗi sai hay gặp.

**Kết quả:**

**Bài 2.27**. $a=\sqrt{2}=1,4142…≈1,4$ và $b=\sqrt{5}=2,2360679≈2,2$.

Tổng hai số nhận được là 3,6 .

**Bài 2.30.** a) $a$ lớn hơn $b$ nhưng $|a|=1,25<2,3=|b|$

b) $-12,7$ và $-7,12$ có các giá trị tuyệt đối là $|-12,7|=12,7>7,12=|-7,12|$ nên

$$-12,7<-7,12. $$

**Bài 2.31.** a) $ab=2,1⋅(-5,2)=-2,1⋅5,2$ và $|a∥b|=2,1⋅5,2$ suy ra $ab$ và $|a∥b|$ là hai số đối nhau.

b) $|-2,5||3|=2,5⋅3=7,5$ nên $(-2,5)⋅3=-7,5$.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:**

- Học sinh thực hiện làm bài tập vận dụng để nắm vững kiến thức của chương II.

**b) Nội dung:** HS sử dụng SGK và vận dụng kiến thức đã học để làm bài 2.28, 2.29

**c) Sản phẩm:** HS vận dụng kiến thức đã học giải quyết bài toán về đo đạc, tính toán với số thập phân vô hạn và việc làm tròn các số đó.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu HS hoạt động nhóm 4 hoàn thành bài tập 2.28, 2.29 (SGK -tr39).

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS tự phân công nhóm trưởng, hợp tác thảo luận đưa ra ý kiến.

- GV điều hành, quan sát, hỗ trợ.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- Bài tập: đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận, các nhóm khác theo dõi, đưa ý kiến.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

- GV nhận xét, đánh giá, đưa ra đáp án đúng, chú ý các lỗi sai của học sinh hay mắc phải.

**Đáp án:**

**Bài 2.28.**

$3,6 cm$ (cùng kết quả với Bài 2.27).

**Bài 2.29.**

a) 1,(428571 )m;

b) Cách 1: $571 cm=5,71 m$;

Cách 2: $4⋅\frac{10}{7}=\frac{40}{7}=5,(714285)$. Làm tròn kết quả với độ chính xác 0,005 nghĩa là làm tròn 5,(714285) đến hàng phẩn trăm. Ta có

$$5,(714285)≈5,71 m. $$

Hai cách làm cho cùng một kết quả là 5,71 .

**\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

* Ghi nhớ kiến thức trong bài.
* Hoàn thành các bài tập trong SBT
* Chuẩn bị bài mới: “ THU THẬP VÀ PHÂN LOẠI DỮ LIỆU”

Ngày soạn: 22/11/2022 Ngày dạy: 30/11/2022

# CHƯƠNG V: THU THẬP VÀ BIỂU DIỄN DỮ LIỆU

Tiết 27 - 28

# BÀI 17: THU THẬP VÀ PHÂN LOẠI DỮ LIỆU

**I.** **MỤC TIÊU**:

**1. Kiến thức:**Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

* Mô tả được phân loại dữ liệu.
* Hiểu được thế nào là thu thập bằng phỏng vẫn, bảng hỏi.
* Mô tả được tính đại diện của dữ liệu.

**2. Năng lực**

**Năng lực chung:**

* Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá
* Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm
* Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo trong thực hành, vận dụng.

**Năng lực riêng:**

* Tư duy và lập luận toán học: So sánh, phân tích dữ liệu tìm ra mối liên hệ giữa các đối tượng đã cho và nội dung bài học thu thập và phân loại dữ liệu, từ đó có thể áp dụng kiến thức đã học để giải quyết các bài toán.
* Mô hình hóa toán học: Mô tả được các dữ liệu liên quan đến yêu cầu trong thực tiễn để lựa chọn các đối tượng cần giải quyết liên quan đến kiến thức toán học đã được học, thiết lập mối liên hệ giữa các đối tượng đó. Đưa về được thành một bài toán thuộc dạng đã biết.
* Sử dụng công cụ, phương tiện học toán.
* Thu thập dữ liệu bằng phỏng vấn, bảng hỏi. Phân loại được dữ liệu. Nhận bét tính đại diện của dữ liệu.

**3. Phẩm chất**

* Cóý thức học tập, ý thức tìm tòi, khám phá và sáng tạo, có ý thức làm việc nhóm, tôn trọng ý kiến các thành viên khi hợp tác.
* Chăm chỉ tích cực xây dựng bài, có trách nhiệm, chủ động chiếm lĩnh kiến thức theo sự hướng dẫn của GV.
* Hình thành tư duy logic, lập luận chặt chẽ, và linh hoạt trong quá trình suy nghĩ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:** SGK, Tài liệu giảng dạy, giáo án PPT,thước thẳng có chia khoảng.

**2. Đối với HS**: SGK, SBT, vở ghi, giấy nháp, đồ dùng học tập (bút, thước...), bảng nhóm, bút viết bảng nhóm, bài nhóm của HĐ1, HĐ2 đã được phân công.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a) Mục tiêu:**

- Gợi động cơ, đưa ra một tình huống để HS tiếp cận với thu thập dữ liệu bằng cách phỏng vấn.

**b) Nội dung:** HS đọc tình huống mở đầu, suy nghĩ trả lời câu hỏi.

**c) Sản phẩm:** HS trả lời được câu hỏi mở đầu, bước đầu có hình dung về thu thập dữ liệu bằng phỏng vấn.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

- GV yêu cầu HS đọc tình huống mở đầu:

Để nâng cao chất lượng các chương trình truyền hình dành cho thanh thiếu niên, đài truyền hình cần biết đánh giá cũng như sở thích của người xem về các chương trình của đài.

Em có thể giúp đài truyền hình thu thập những thông tin này không?

$\rightarrow $GV dẫn dắt:

*+ Em có thể đề xuất một vài cách để thu thập thông tin này?*

*+ Đối tượng mà em hướng đến để thu thập thông tin này là ai?*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS quan sát và chú ý lắng nghe, thảo luận, đưa ra các ý kiến của mình.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới: "Chúng ta đã được làm quen với thu thập dữ liệu, hôm nay ta sẽ tìm hiểu một loại kiểu thu thập dữ liệu và phân loại được các dữ liệu đã thu thập "

**B.** **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Thu thập và phân loại dữ liệu**

**a) Mục tiêu:**

- HS làm quen với phỏng vấn để thu thập dữ liệu.

- HS biết phân loại dữ liệu.

**b) Nội dung:**

HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV, làm HĐ 1, 2, 3, trả lời câu hỏi, Luyện tập 1.

**c) Sản phẩm:** HS nhận biết được thu thập dữ liệu bằng phỏng vấn và phân loại được dữ liệu.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**- GV cho đại diện nhóm lên trình bày kết quả đã làm trước đó ở nhà **HĐ1, HĐ2** (SGK – tr89).- GV giới thiệu cách thu thập như ở HĐ 1, 2 là thu thập dữ liệu bằng phỏng vấn, bảng hỏi.- GV cho HS làm **HĐ3.***+ Có thể phân loại dữ liệu như thế nào? Từ đó phân loại dữ liệu.**+ Dữ liệu không là số có thể phân thành các loại nào? Cho ví dụ.*(Dữ liệu không là số phân loại thành sắp thứ tự, và loại có thể sắp thứ tự)- GV cho HS phát biểu lại về phân loại dữ liệu.- GV cho HS trả lời **Câu hỏi.** - HS đọc **Ví dụ 1,** GV hướng dẫn phân loại dữ liệu trong các trường hợp đó.- HS làm **Luyện tập 1.** Chia lớp thành các tổ, mỗi tổ thống nhất đưa ra một bảng câu hỏi khảo sát.- Cho HS thảo luận đưa ra ý kiến ở phần **Tranh luận.** + *Em ủng hộ bạn Tròn hay bạn Vuông? Vì sao?*- GV chốt đáp án, giải thích thêm:*Các số đó là tên của một tuyến xe, thay vì gọi tên là Gia Lâm Yên Nghĩa thì đánh số là 01, nên dãy này không là dãy số liệu.**Ví dụ thêm: dữ liệu số điện thoại, tên các quận của thành phố Hồ Chí Minh.***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** - HS theo dõi SGK, chú ý nghe, tiếp nhận kiến thức, hoạt động nhóm, suy nghĩ trả lời câu hỏi.- GV hướng dẫn hỗ trợ.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** - HS giơ tay phát biểu, lên bảng trình bày- Một số HS khác nhận xét, bổ sung cho bạn. **Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV tổng quát lưu ý lại kiến thức trọng tâm và yêu cầu HS ghi chép đầy đủ vào vở. | 1. **Thu thập và phân loại dữ liệu**Dữ liệu là số còn gọi là dữ liệu định lượng.Dữ liệu không là số còn gọi là dữ liệu định tính.**Chú ý:** Dữ liệu không là số có thể phân thành hai loại:+ Loại không thể sắp thứ tự.+ Loại có thể sắp thứ tự.**Câu hỏi:**Ví dụ:các mức đánh giá về mức độ đề thi học kì từ: Rất dễ đến Rất khó.Mức độ đánh giá về chất lượng học của một phần mềm trức tuyến với các mức:**, , …,**  **Ví dụ 1:****Luyện tập 1:**a) Ví dụ:(1) Con vật nuôi mà bạn yêu thích nhất là gì?(2) Mỗi ngày bạn chơi thể thao trong bao nhiêu giờ?b) Dữ liệu thu được trong câu hỏi (1) không là số, không thể sắp thứ tự.Dữ liệu thu được trong câu hỏi (2) là số liệu.**Tranh luận:**Vuông trả lời đúng. |

**Hoạt động 2: Tính đại diện của dữ liệu**

**a) Mục tiêu:**

- Giúp HS hiểu về tính đại diện của dữ liệu.

- Xác định dữ liệu thu được có tính đại diện hay không.

**b) Nội dung:** HS đọc SGK, thực hiện nhiệm vụ, làm HĐ 4, Luyện tập 2, đọc hiểu Ví dụ 2, 3 và đưa ý kiến phần Tranh luận.

**c) Sản phẩm:** HS nhận biết được dữ liệu có tính đại diện hay không.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 làm **HĐ4**. Gợi ý:*+ Tổng thể dữ liệu ở đây là gì?**+ Cách làm của Tròn hay Vuông có* *đại diện cho toàn bộ học sinh không?* - GV dẫn dắt, giới thiệu dữ liệu của Vuông gọi là có tính đại diện.- GV cho HS đọc **Nhận xét,** quan sát đọc hiểu **Ví dụ 2:***+ HS xác định tổng thể, xác định dữ liệu thu được có tính đại diện hay không?*- HS làm **Luyện tập 2** theo nhóm đôi.- HS đọc **Ví dụ 3,** nhận xét:*+ dữ liệu thu thập có tính đại diện không?**+ từ đó kết luận có chính xác không*?- GV cho HS đưa ý kiến phần **Tranh luận.***+ So sánh tính hợp lí của hai phương án thu thập dữ liệu.***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** - HS theo dõi SGK, chú ý nghe, tiếp nhận kiến thức, hoàn thành các yêu cầu, thảo luận nhóm.- GV: quan sát và trợ giúp HS. **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** - HS giơ tay phát biểu, lên bảng trình bày- Một số HS khác nhận xét, bổ sung cho bạn. **Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV tổng quát lại kiến thức. | 2. **Tính đại diện của dữ liệu****HĐ4:**- Tổng thể dữ liệu ở đây là toàn bộ học sinh trong trường.- Dữ liệu của Tròn không có tính đại diện cho toàn bộ học sinh trong trường. - Cách làm của Vuông hợp lí hơn.**Nhận xét (SGK – tr91).**Để có thể đưa ra các kết luận hợp kí, dữ kiệu thu được phai đảm bảo tính đại diện cho toàn bộ đối tượng được quan tâm.**Ví dụ 2 (SGK – tr91).****Luyện tập 2:**Tổng thể dữ liệu là toàn bộ học sinh.Ở đây chỉ khảo sát ý kiến các bạn trong câu lạc bộ Toán, là những người yêu thích Toán, nên dữ liệu thu được không có tính đại diện.**Ví dụ 3 (SGK – tr91)****Tranh luận:**Tròn chỉ lấy ý kiến của các bạn trong câu lạc bộ Tin học là những bạn yêu thích Tin học nên thời gian truy cập Internet thường cao hơn các bạn khác. Do đó không hợp lí.Phương án của Vuông hợp lí hơn.  |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** Học sinh củng cố lại kiến thức về phân loại dữ liệu và tính đại diện của dữ liệu, thu thập dữ liệu bằng bảng hỏi.

**b) Nội dung:** HS vận dụng các kiến thức làm Bài 5.1, 5.2, 5.4.

**c) Sản phẩm học tập:** HS giải được bài về phân loại dữ liệu, xét tính đại diện của dữ liệu, đưa ra phương án để thu thập dữ liệu.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

- GV tổng hợp các kiến thức cần ghi nhớ cho HS.

- GV tổ chức cho HS hoạt động theo nhóm Bài 5.1, 5.2, 5.4 (SGK – tr92)

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS quan sát và chú ý lắng nghe, thảo luận nhóm, hoàn thành các bài tập GV yêu cầu.

- GV quan sát và hỗ trợ.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

- GV mời HS lên bảng trình bày. Các HS khác chú ý chữa bài, theo dõi nhận xét bài các nhóm trên bảng.

**Bước 4: Kết luận, nhận định:**

- GV chữa bài, chốt đáp án, tuyên dương các hoạt động tốt, nhanh và chính xác.

**Kết quả:**

**Bài 5.1**

a) Dữ liệu không phải là số, có thể sắp thứ tự.

b) Dữ liệu không phải là số, không thể sắp thứ tự.

**Bài 5.2** Nên sử dụng phương pháp quan sát.

**Bài 5.4.** a) Dữ liệu thu được có tính đại diện.

b) Dữ liệu thu được không có tính đại diện vì các bạn trong câu lạc bộ bóng đá thường có thể lực tốt.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:**

- Học sinh thực hiện làm bài tập vận dụng để nắm vững kiến thức đã học của bài.

**b) Nội dung:** HS sử dụng SGK và vận dụng kiến thức đã học để làm bài tập.

**c) Sản phẩm:** HS vận dụng kiến thức đã học giải quyết bài toán phân tích kết luận về dữ liệu hợp lí không, lập phương án để thu thập dữ liệu.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu HS hoạt động nhóm 4 hoàn thành bài tập **Bài 5.3, 5.5** (SGK -tr9).

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS tự phân công nhóm trưởng, hợp tác thảo luận đưa ra ý kiến.

- GV điều hành, quan sát, hỗ trợ.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- Bài tập: đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận, các nhóm khác theo dõi, đưa ý kiến.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

- GV nhận xét, đánh giá, đưa ra đáp án đúng, chú ý các lỗi sai của học sinh hay mắc phải.

**Đáp án:**

**Bài 5.3.**Cần có câu hỏi về giới tính của người được hỏi và câu hỏi vể việc có yêu thích các chương trình thể thao không.

**Bài 5.5.**

Kết luận không hợp lí vì đây là kết luận cho toàn bộ HS nhưng lại chỉ khảo sát trên các bạn HS nam.

**\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

* Ghi nhớ kiến thức trong bài.
* Hoàn thành các bài tập trong SBT
* Chuẩn bị bài mới “Biểu đồ hình quạt tròn”.